

Số: 97/TTYT

Lục Ngạn, ngày 02 tháng 03 năm 2023

V/v: Đề nghị báo giá vật tư, sinh
phẩm y tế năm 2023

Kính gửi: Các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh trang thiết bị y tế

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ Quy định về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020 của Bộ Y tế quy định về một số nội dung trong đấu thầu trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 61/QĐ-SYT ngày 11/01/2023 về việc dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 (lần 1) của Sở Y tế tỉnh Bắc Giang;

Để có căn cứ xây dựng dự toán mua sắm vật tư, sinh phẩm xét nghiệm phục vụ công tác khám, chữa bệnh của Đơn vị theo quy định của Luật đấu thầu và các văn bản hướng dẫn có liên quan, Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn đề nghị các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh trang thiết bị y tế có khả năng cung cấp hàng hoá (*chi tiết danh mục, số lượng hàng hoá đề nghị cung cấp báo giá tại phụ lục đính kèm*) gửi báo giá đến Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn để đơn vị tổ chức xem xét, đánh giá thực hiện các bước tiếp theo theo quy định của pháp luật.

Ghi chú: Thông số kỹ thuật nêu tại phụ lục đính kèm là thông số kỹ thuật tham khảo. Các đơn vị báo giá có thể báo giá hàng hoá có đặc tính, tính năng và thông số kỹ thuật tương đương.

Chi tiết mẫu báo giá tham khảo theo phụ lục đính kèm.

Địa chỉ nhận báo giá:

- Địa chỉ hộp thư điện tử của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn: địa chỉ mail: **trungtamytelucngan@gmail.com**.

- Địa chỉ nhận bản gốc báo giá: Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn, địa chỉ: Thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Số điện thoại liên hệ: Đ/c Phạm Đức Thương – Trưởng Khoa Dược, vật tư TTBYT: 0912.524.359

Thời gian nhận báo giá từ ngày **02/03/2023** đến hết **16 giờ 30 phút ngày 08/03/2023**.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:VT.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Văn Sinh

PHỤ LỤC

(Kèm theo văn bản số **số** /TTYT ngày 02/03/2023 của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn)

BÁO GIÁ HÀNG HOÁ

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn

Chúng tôi, Công ty (Tên Đơn vị)....., có địa chỉ tại:

Chúng tôi cam kết là đơn vị có tư cách pháp nhân độc lập, được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp, đủ điều kiện kinh doanh trang thiết bị y tế theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ Quy định về quản lý trang thiết bị y tế.

Căn cứ danh mục hàng hoá đề nghị báo giá của Quý Cơ quan, Chúng tôi báo giá đơn giá hàng hoá như sau:

STT	Danh mục hàng hóa	Chủng loại trang thiết bị y tế;	Hãng, nước sản xuất; hãng, nước chủ sở hữu	Phân nhóm theo TT 14/2020/TT-BYT	Đơn giá Kê khai theo quy định tại ND 98/2021/NĐ-CP của Chính phủ (giá bán tối đa – nếu có) hoặc giá Công khai tại Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế	Đơn giá (đồng)	Đơn vị tính	Số lượng	Thành tiền (đồng)
1.	Kim laser nội mạch Thông số kỹ thuật Kim quang dẫn laser được làm từ vật liệu phân tử vì vậy nó mềm mại, linh hoạt khi sử dụng. Được khử trùng bằng Ethylene oxide để đảm bảo không có vi khuẩn, pyrogen cũng như độc tính bất thường.			Nhóm 6			Cái	1.200	
2.	Lamen Thông số kỹ thuật			Không phân			Cái	2.000	

	Làm bằng thủy tinh siêu trong suốt (borosilicate), có đặc tính quang học lý tưởng, ổn định, cấu trúc phân tử, độ phẳng đồng nhất và kích thước đồng nhất. Ứng dụng được đề xuất: dùng trong mô học, tế bào học, phân tích nước tiểu và vi sinh - Kích thước (22x22) mm, độ dày #1.0: 0.13-0.16mm			nhóm					
3.	Lam kính Thông số kỹ thuật Kích thước: 25.4 x 76.2mm Làm từ thủy tinh			Nhóm 6			Cái	5.000	
4.	Bơm cho ăn 50ml Thông số kỹ thuật Nhựa nguyên sinh, không chứa DEHP, không chứa chất gây sốt. Đốc to lắp vừa dây cho ăn. Pít tông có khía bề gây để hủy chống sử dụng lại. Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O			Nhóm 5			Cái	500	
5.	Test Chlamydia Thông số kỹ thuật - Định tính trực tiếp phát hiện kháng nguyên Chlamydia trachomatis - Mẫu phẩm: Dịch cổ tử cung nữ giới, dịch niệu đạo, nước tiểu nam giới - Ngưỡng phát hiện: 5×10^4 IFU/ml - Độ nhạy: 93,58% độ đặc hiệu: 99,08%, độ chính xác: 100% Thành phần kit thử: 1. Cộng hợp kháng thể đơn dòng kháng Chlamydia (Chlamydia McAb conjugate): 10 µg/ml; 2. Kháng thể đơn dòng chuột kháng Chlamydia (Chlamydia monoclonal antibody mouse): 0.75 mg/ml; 3. Kháng thể đa dòng dê kháng IgG chuột			Nhóm 4			Test	1.000	

	(Anti-mouse IgG polyclonal antibody goat): 2.25 mg/ml. - Không phản ứng chéo với: Streptococcus, Herpes simplex virus, Mycoplasma hominis.....								
6.	Test thử thai sớm HCG Thông số kỹ thuật - Mẫu thử: Nước tiểu, huyết thanh - Ngưỡng phát hiện: 10mIU/mL - Độ nhạy tương quan: 100% , Độ đặc hiệu tương quan: 100% - Vùng cộng hợp: cộng hợp vàng kháng thể kháng hCG, IgY-gà; - Vạch kết quả: kháng thể kháng hCG; - Vạch chứng: kháng thể dê kháng IgY-gà - Bảo quản nhiệt độ thường			Nhóm 1			Test	2.000	
7.	Test Giang mai Thông số kỹ thuật - Mẫu phẩm: Huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần - Phát hiện kháng thể kháng syphilis - Độ nhạy tương quan: 100% , độ đặc hiệu tương: 100% - Thành phần Kit thử: Vùng cộng hợp: Kháng nguyên TP K011B (0,16 µg) - Vạch kết quả Kháng nguyên TP K011A (0,2 µg); - Vạch chứng: Kháng thể thử kháng TP (0,88 µg) - Bảo quản ở nhiệt độ thường			Nhóm 6			Test	2.000	
	Tổng giá trị thành tiền								
	Bảng chữ:								

Đơn giá trên là trọn gói, đã bao gồm thuế GTGT, các loại thuế và các loại chi phí có liên quan theo quy định của Nhà nước để thực hiện gói thầu, hàng hoá được bàn giao, hướng dẫn sử dụng, nghiệm thu và bảo hành tại Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn mà Chủ đầu tư không phải thanh toán thêm bất cứ khoản chi phí nào khác.

Gửi kèm báo giá là:

1. Bản chụp tài liệu chứng minh đủ điều kiện kinh doanh trang thiết bị y tế (Đóng dấu treo của Công ty);
Báo giá này có hiệu lực tối đa 60 ngày kể từ ngày báo giá.

....., ngày tháng năm 2023

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)